

Số: 150/KH-UBND

TP. Tuyên Quang, ngày 09 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2013/TTLT-BNV-BQP ngày 10/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với xã, phường trên địa bàn thành phố năm 2024;

Căn cứ Văn bản số 5945/UBND-NC ngày 28/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều động, tiếp nhận, biệt phái, chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Văn bản số 3390/UBND-NC ngày 30/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã;

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã nhằm bổ sung đội ngũ công chức cấp xã đủ về số lượng, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn phù hợp với tiêu chuẩn chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng,

tiếp nhận; am hiểu chính sách pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại các xã, phường, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và củng cố chính quyền cơ sở trên địa bàn thành phố.

2. Việc tuyển dụng, tiếp nhận phải bảo đảm nghiêm túc, công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh; lựa chọn được người có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đối với công chức cấp xã.

II. THỰC TRẠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ

(Có biểu chi tiết số 01, 02 kèm theo)

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG, TIẾP NHẬN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Tuyển dụng **15** chỉ tiêu, bao gồm các chức danh sau:

- Công chức Tư pháp - hộ tịch: **04** chỉ tiêu.
- Công chức Địa chính - nông nghiệp - đô thị và môi trường (*phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, nông nghiệp, nông thôn*): **01** chỉ tiêu.
- Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (*phụ trách lĩnh vực đất đai, địa giới hành chính, tài nguyên và môi trường*): **04** chỉ tiêu.
- Công chức Văn hóa - xã hội (*phụ trách lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội*): **01** chỉ tiêu.
- Công chức Văn hóa - xã hội (*phụ trách lĩnh vực văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, tín ngưỡng tôn giáo*): **01** chỉ tiêu.
- Công chức Văn phòng - thống kê: **02** chỉ tiêu.
- Công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự: **02** chỉ tiêu.

(Có biểu chi tiết số 03 kèm theo)

2. Tiếp nhận **02** chỉ tiêu, bao gồm các chức danh sau:

- Công chức Văn hóa - xã hội (*phụ trách lĩnh vực văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, tín ngưỡng tôn giáo*): **01** chỉ tiêu.
- Công chức Văn hóa - xã hội (*phụ trách lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội*): **01** chỉ tiêu.

(Có biểu chi tiết số 04 kèm theo)

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

1.1. Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- a) Tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức danh công chức theo quy định;
- b) Có ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Đối với người đăng ký dự tuyển chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, còn phải đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 7 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

1.3. Đối với người đăng ký dự tuyển tiếp nhận vào làm công chức cấp xã, chức danh công chức Văn hóa - xã hội (*phụ trách lĩnh vực văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, tín ngưỡng tôn giáo*): Đáp ứng đủ điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại điểm 1.1, mục IV không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ phải có đủ 05 năm công tác trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn*) làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí chức danh công chức cấp xã cần tuyển;

- Trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ không yêu cầu phải có đủ thời gian 05 năm công tác trở lên giữ chức vụ cán bộ cấp xã;

- Trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ phải được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức khác theo yêu cầu nhiệm vụ và không yêu cầu phải có đủ thời gian 05 năm công tác trở lên làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được điều động, luân chuyển đến.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

Những người có đủ các điều kiện tại điểm 1 mục IV nêu trên, có đủ các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 7 và tiêu chuẩn từng chức danh công chức quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ và các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Theo biểu số 03 gửi kèm theo Kế hoạch.
- + Đối với chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch: Đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch; có chữ viết rõ ràng và trình độ tin học phù hợp theo yêu cầu công việc.

- + Đối với chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự: Tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp ngành Quân sự cơ sở trở lên. Ngoài những điều kiện quy định ở trên còn thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành; được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy hoạch chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự các xã, phường thuộc thành phố Tuyên Quang. Có khả năng phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước.

V. PHƯƠNG THỨC TRONG TUYỂN DỤNG

1. Xét tuyển

1.1. Đối tượng xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

- Việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển được thực hiện đối với các nhóm đối tượng sau đây:

+ Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

+ Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học;

+ Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng;

+ Người đăng ký dự tuyển vào chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.

- Việc xét tuyển đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng được thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

- Đối với người đăng ký dự tuyển vào chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện việc xét tuyển đối với người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, khoản 1 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ và theo quy định của pháp luật chuyên ngành về dân quân tự vệ.

1.2. Nội dung, hình thức xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, việc xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng như sau:

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

- Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (*thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn*).

- Thang điểm: 100 điểm.

1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

1.4. Nội dung xét tuyển, trình tự, thủ tục tuyển dụng đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng (thực hiện theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ)

Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

2. Thi tuyển

2.1. Đối tượng

Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể đối với các chức danh sau:

- Văn phòng - thống kê.
- Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (*đối với phường*); Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (*đối với xã*).
- Tư pháp - hộ tịch.
- Văn hóa - xã hội.

2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; việc thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 02 vòng thi:

** Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung*

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.
- Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:
 - + Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.
 - + Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh dự tuyển. Thời gian thi 30 phút.
 - + Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh dự tuyển; thời gian thi 30 phút. Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.
- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:
 - + Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
 - + Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của chức danh công chức do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.
 - + Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

** Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành*

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh cần tuyển.

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (*trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị*).

- Thang điểm: 100 điểm.

2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

3. Tiếp nhận vào làm công chức cấp xã

3.1. Đối tượng: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

3.2. Hội đồng kiểm tra, sát hạch

- Khi tiếp nhận các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ vào làm công chức cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch (*trừ các trường hợp trước khi được tiếp nhận đã là công chức*).

- Nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc làm việc của Hội đồng kiểm tra, sát hạch; tiêu chuẩn thành viên Hội đồng kiểm tra, sát hạch; nội dung sát hạch thực hiện theo quy định tại điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 4 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

4. Tiếp nhận công chức cấp xã

4.1. Đối tượng tiếp nhận: Từ nguồn công chức cấp xã đang công tác tại UBND các xã, thị trấn thuộc các huyện trong tỉnh.

4.2. Trình tự, thủ tục tiếp nhận: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ và các quy định hiện hành; Văn bản số 5945/UBND-NC ngày 28/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về điều động, tiếp nhận, biệt phái, chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

5. Ưu tiên trong tuyển dụng

a) Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ và khoản 3 Điều 13 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

b) Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm Điều 7 Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Kinh phí tổ chức: Thực hiện theo quy định Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và các văn bản có liên quan.

VI. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

a) Hồ sơ thi tuyển, xét tuyển

- Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng. Hồ sơ dự tuyển gồm:

+ Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; mẫu phụ lục kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (*đối với xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*).

+ Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (*nếu có*) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

+ 05 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển hoặc người nhận thay.

* *Lưu ý:*

- Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên, hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển trở lên vào các vị trí tuyển dụng khác nhau là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển phải điền đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch trong thời hạn 30 ngày nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (*tính từ ngày thông báo tiếp nhận hồ sơ*).

b) Đối với hồ sơ dự tuyển của người tiếp nhận vào làm công chức cấp xã phải hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

c) Đối với hồ sơ tiếp nhận công chức cấp xã

- Mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

+ Đơn đăng ký dự tuyển.

+ Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.

+ Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh cần tiếp nhận.

+ Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận.

+ Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác, có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.

+ Văn bản đồng ý cho chuyên công tác của đơn vị có thẩm quyền đang quản lý công chức, viên chức.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển liên hệ với Phòng Nội vụ thành phố để được hướng dẫn về hồ sơ dự tuyển.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

a) Thời gian nhận hồ sơ: Đối với hồ sơ thi tuyển: 30 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân thành phố thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử thành phố Tuyên Quang.

b) Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ thành phố (*Địa chỉ tổ 9, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang*).

VII. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Hoàn thành trong năm 2024.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ thành phố

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành thông báo tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 bảo đảm đúng quy định của Nhà nước.

- Lập dự toán kinh phí tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố thẩm định để thực hiện theo quy định.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

- Niêm yết công khai Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa thành phố và trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ thành phố thực hiện các nội dung liên quan đến công tác tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận.

3. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố

Phối hợp với Phòng Nội vụ thành phố trong việc thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển đối với các thí sinh dự tuyển vào vị trí công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

Thẩm định dự toán kinh phí tổ chức tuyển dụng do Phòng Nội vụ đề nghị; đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí để tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận; hướng dẫn Phòng Nội vụ sử dụng kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và quyết toán theo đúng theo quy định.

5. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao thành phố

Đăng tải nội dung Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 trên Cổng thông tin điện tử thành phố; đưa tin, bài về kỳ tuyển dụng, tiếp nhận.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh cấp xã và niêm yết công khai Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã, phường để các thí sinh biết, đăng ký dự thi đúng quy định.

7. Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Thông báo Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh
- Sở Nội vụ
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND thành phố
- Văn phòng UBND tỉnh (Đề nghị);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Ban Chỉ huy Quân sự thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- CVP, PCVP HĐND và UBND thành phố;
- Chuyên viên: NC;
- Lưu: VT, NV.

(Báo cáo);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Viết Cương

